

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 45 Công Ty CP Acecook Việt Nam/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM

Địa chỉ: LÔ SỐ II-3, ĐƯỜNG SỐ 11, NHÓM CN II, KHU CÔNG NGHIỆP TÂN BÌNH,
PHƯỜNG TÂY THẠNH, QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT
NAM.

Điện thoại: 02838154064 Fax: 02838154067

Email: info@acecookvietnam.com

Mã số doanh nghiệp: 0300808687

Mã hồ sơ: MCHTG10x5x4/03.21

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: MUỐI CHÁM HAO HẢO TÔM CHUA CAY

2. Thành phần:

Đường, muối, chất điều vị (monosuri L- glutamat (621), disuri 3 - inosinat (631), disuri 5 - guanylat (627)), các gia vị (ô. tỏi, tiêu), bột tôm 34,7 g/kg, chất điều chỉnh độ acid (acid citric (330)), chất tạo ngọt tổng hợp (saccharin (951)).

Số tiêu chuẩn: S01-19

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

5 tháng kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất và hạn sử dụng được in trên nắp hũ.

Quy cách in ngày sản xuất và hạn sử dụng:

NSX_tháng_năm_ký hiệu nhà gia công

HSD_tháng_năm và thông tin khác tùy từng nhà máy.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

Quy cách đóng gói:

Khối lượng tịnh 1 gói (g/gói): 10 g +/- 1,0 g

Số lượng gói/thùng carton: 50 gói/túi x 4 túi/thùng.

Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đựng trong bao bì cấu trúc phức hợp, cấu trúc lớp trong PP (polypropylene) tiếp xúc an toàn với thực phẩm. Sau đó các sản phẩm được đóng vào thùng carton.

5. Tên và địa chỉ nhà gia công sản phẩm:

Tên: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LAN ANH BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Số 38, đường DT 747, khu phố Cây Đa, phường Thạnh Phước, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Ký hiệu nhà gia công: MC

Giấy chứng nhận số: HC-48/CN-74-0001, ngày 14/08/2018, và theo quyết định số 095-20/QĐ-NHONHO ngày 18/02/2020

III. Mẫu nhãn sản phẩm:

Nội dung ghi nhãn phù hợp theo nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.

Nhãn đính kèm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

1. Giới hạn kim loại nặng: phù hợp QCVN 8-2:2011/BYT; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa	QCVN 8-2:2011/BYT
1	Asen (As)	mg/kg	5,0	Mức 1.12
2	Cadmi (Cd)	mg/kg	1,0	Mức 2.24
3	Chì (Pb)	mg/kg	2,0	Mức 3.30
4	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05	Mức 4.9

Mã hồ sơ: MCHTG10x5x4/03.21

2. Giới hạn độc tố vi nấm: phù hợp QCVN 8-1:2011/BYT; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa	QCVN 8-1:2011/BYT
1	Aflatoxin B1	µg/kg	5,0	Mục 1.9
2	Aflatoxin tổng số (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	10,0	Mục 1.9
3	Ochratoxin A	µg/kg	30	Mục 2.11

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: phù hợp QĐ 46/2007/QĐ-BYT; Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm, mục 6.8.1.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	cfu/g	10 ⁶
2	Coliform	cfu/g	10 ⁶
3	E-Coli	mpn/g	3,0
4	S.aureus	cfu/g	10 ⁵
5	Salmonella	cfu/g	KHÔNG CÓ
6	Tổng số nấm men, nấm mốc	cfu/g	10 ⁵

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 02 năm 2021

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP



KANEDA HIROKI
GD, Kinh Marketing
General Manager, Marketing Div

Mô tả sản phẩm: MCHT G10x5x4/03.21



KANEDA HIROKI
GD, Kinh Marketing
General Manager, Marketing Div





Mã hồ sơ: MCHTGT05X4/03.21



KANEDA HIROKI
GD, Kinh Marketing
General Manager, Marketing Div



Mã hồ sơ: MCHTGT05X4/03.21

Handwritten signature